

Số: *1775* /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 13 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-BKHCN ngày 15/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng và thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-BKHCN ngày 24/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-BKHCN ngày 01/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2306/QĐ-BKHCN ngày 16/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 72/TTr-KHCN ngày 25/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (*có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử:

- TT. Tỉnh ủy, TT.UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- + CNN, Trung tâm thông tin.

KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH



Lại Thanh Sơn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1775 /QĐ-UBND ngày 13 /11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Nội dung thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ						
1	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ương tạo công nghệ, ương tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	- 10 ngày - Trường hợp cần thẩm tra hồ sơ trước khi có văn bản trả lời: 20 ngày	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011	Không	- Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06/4/2016; - Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ. - Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018 của Thủ tướng Chính. - Thông tư số 14/2017/TT-BKHCN ngày 01/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2405/QĐ-BKHCN ngày 24/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
II. Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng						
1	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	25 ngày	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số ngày 21/11/2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1662/QĐ-BKHCN

			Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011			ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	25 ngày	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số ngày 21/11/2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1662/QĐ-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
3	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	05 ngày		Không		
4	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia	Hàng năm		Không		
5	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	(1) Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả tự đánh giá sự phù hợp của tổ chức, cá nhân; theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật - Xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ		Không		

		<p>đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu.</p> <p>(2) Đối với hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định biện pháp công bố hợp quy theo kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức chứng nhận, tổ chức giám định được chỉ định theo quy định của pháp luật</p> <p>- Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng; Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng đầy đủ và hợp lệ.</p> <p>Trường hợp người nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định, nội dung Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ”. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ.</p>			
III	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ				

1	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập tổ chức hợp hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì thực hiện dự án: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản mở hồ sơ; - Trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập và tổ chức họp Tổ thẩm định dự toán kinh phí dự án: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được hiệu chỉnh; - Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định; - Công bố kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp dự án: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. 	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ; - Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 17/2017/TT-BKH-CN ngày 29/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 08/2017/TT-BKH-CN ngày 26/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ 	Các bộ phận còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2306/QĐ-BKH-CN ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
2	Thủ tục đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài	- Thay đổi thời gian thực hiện dự án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của tổ chức	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ; 	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính

	sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	chủ trì dự án; - Các thay đổi, điều chỉnh khác: Trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm nhận được hồ sơ hợp lệ.	Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011		- Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 04/2015/TT-BKHHCN ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 17/2017/TT-BKHHCN ngày 29/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	được công bố tại Quyết định số 2306/QĐ-BKHHCN ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
3	Thủ tục đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	- 07 ngày - Xem xét, ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng thực hiện dự án: sau khi tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ và hiện trường. Trường hợp cần thiết phải tổ chức lấy ý kiến tư vấn của các nhà khoa học, chuyên gia quản lý.	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang; - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011	Không có	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ; - Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 04/2015/TT-BKHHCN ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; - Thông tư số 17/2017/TT-BKHHCN ngày 29/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2306/QĐ-BKHHCN ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ
4	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	- Thông báo cho tổ chức chủ trì tính hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; - Tổ chức chủ trì dự án bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ theo quy định: Trong thời hạn 05 ngày	Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc	Không có	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ; - Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 04/2015/TT-	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2306/QĐ-

		<p>làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Khoa học và Công nghệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập hội đồng: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án hợp lệ; - Tổ chức họp hội đồng: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có Quyết định thành lập hội đồng; - Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện dự án: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ các tài liệu công nhận kết quả thực hiện dự án. 	<p>Giang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện thoại liên hệ: (0204) 3.662.011 		<p>BKHCN ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN ngày 29/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ 	<p>BKHCN ngày 16/8/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ</p>
--	--	---	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT		Mã số TTHC	Thủ tục hành chính được thay thế	Thủ tục hành chính thay thế	Văn bản quy định nội dung thay thế	Số trang
I	I	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng				
1	1	BGI-282382	Thủ tục cấp giấy phép/cấp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Thủ tục cấp giấy phép/bổ sung/cấp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Thông tư số 09/2018/TT-BKHCN ngày 01/7/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ	

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT		MÃ TTHC	Thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
I.	I	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng		
1	1	BGI-255228	Thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá
II	II	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ		
1	1		Thủ tục đăng ký chủ trì thực hiện dự án thuộc chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020	Thông tư số 17/2017/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ